

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 13, điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự số 82/2024/TLST-DS, ngày 23 tháng 7 năm 2024 về việc “Đòi tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH thương mại và xây dựng L

Địa chỉ: số 253A đường H, tổ 2, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện theo pháp luật : ông Đỗ Văn L- Chức vụ : Giám đốc

- Bị đơn : Ông Lê Văn T, sinh năm 1967

Địa chỉ : thôn 3, xã V, huyện T, Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công ty TNHH thương mại và xây dựng L do ông Đỗ Văn L là người đại diện theo pháp luật và ông Lê Văn T xác nhận:

Tính đến ngày 26/7/2024, ông Lê Văn T còn nợ Công ty TNHH thương mại và xây dựng L số tiền phát sinh từ việc thực hiện sơn PU cửa gỗ cho công trình làm việc của Tòa nhà B có địa chỉ tại đường L, Hà Nội (theo biên bản tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải ngày 10/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì) là: 180.000.000 đồng (một trăm tám mươi triệu đồng).

2. Ông Lê Văn T thanh toán khoản nợ nêu trên cho Công ty TNHH thương mại và xây dựng L theo lộ trình sau:

- Ngày 30/11/2024, ông Lê Văn T trả cho Công ty TNHH thương mại và xây dựng L số tiền 40.000.000 đồng.

- Ngày 30/12/2024, ông Lê Văn T trả cho Công ty TNHH thương mại và xây dựng L số tiền 10.000.000 đồng.

- Ngày 30/01/2025, ông Lê Văn T trả cho Công ty TNHH thương mại và xây dựng L số tiền 10.000.000 đồng.

- Ngày 28/02/2025, ông Lê Văn T trả cho Công ty TNHH thương mại và xây dựng L số tiền 10.000.000 đồng.

- Ngày 30/3/2025, ông Lê Văn T trả cho Công ty TNHH thương mại và xây dựng L số tiền 10.000.000 đồng.

- Ngày 30/4/2025, ông Lê Văn T trả cho Công ty TNHH thương mại và xây dựng L số tiền 10.000.000 đồng.

- Ngày 30/5/2025, ông Lê Văn T trả cho Công ty TNHH thương mại và xây dựng L 10.000.000 đồng.

- Ngày 30/6/2025, ông Lê Văn T trả cho Công ty TNHH thương mại và xây dựng L 10.000.000 đồng.

- Ngày 30/7/2025, ông Lê Văn T trả cho Công ty TNHH thương mại và xây dựng L số tiền 10.000.000 đồng.

- Ngày 30/8/2025, ông Lê Văn T trả cho Công ty TNHH thương mại và xây dựng L số tiền 10.000.000 đồng.

- Ngày 30/9/2025, ông Lê Văn T trả cho Công ty TNHH thương mại và xây dựng L số tiền 10.000.000 đồng.

- Ngày 30/10/2025, ông Lê Văn T trả cho Công ty TNHH thương mại và xây dựng L số tiền 10.000.000 đồng.

- Ngày 30/11/2025, ông Lê Văn T trả cho Công ty TNHH thương mại và xây dựng L số tiền 10.000.000 đồng.

- Ngày 30/12/2025, ông Lê Văn T trả cho Công ty TNHH thương mại và xây dựng L số tiền 10.000.000 đồng.

- Ngày 30/01/2026, ông Lê Văn T trả cho Công ty TNHH thương mại và xây dựng L số tiền 10.000.000 đồng.

3. Trường hợp ông Lê Văn T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Công ty TNHH thương mại và xây dựng L theo thỏa thuận trên, Công ty TNHH thương mại và xây dựng L có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành án ngay để thu hồi nợ.

4. Ông Lê Văn T tự nguyện nộp cả số tiền 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm.

Trả lại Công ty TNHH thương mại và xây dựng L số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0007358 ngày 23/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Chi cục THADS huyện Thanh Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tâm